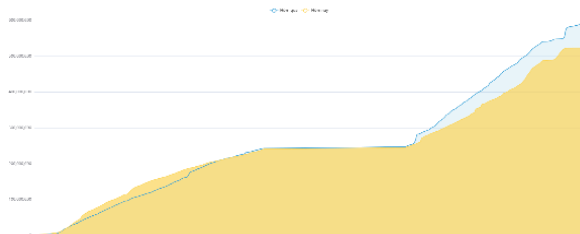


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.279,89	241,88
Thay đổi	3,04	0,45
Thay đổi %	0,24%	0,19%
KLGD (Triệu CP)	499,7	51,0
GTGD (Tỷ)	13.983	1.074
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	179	92
CP giảm giá	207	69
CP tham chiếu	91	67
P/E	14,40	18,35
P/B	1,78	1,46

Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.310,63	5,13	36,33	
VN30F1M	1274,3	-14,70 (-1.14%)		56234



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên tăng 3,04 điểm (+0,24%), đóng cửa tại 1.279,89 điểm. Độ rộng toàn thị trường nghiêng về bên bán với 207 mã giảm và 179 mã tăng. Áp lực bán đè nặng lên chỉ số trong phần lớn thời gian giao dịch. Dòng tiền chỉ tăng tốc vào cuối phiên giúp cho chỉ số giữ được sắc xanh.

- Sự phân hóa tại nhóm ngân hàng cũng như sự suy yếu của nhóm thép đã khiến cho thị trường gặp nhiều rung lắc.

- Sự bứt phá của cổ phiếu FPT trong phiên chiều tác động tích cực lên chỉ số. Ngoài ra, nhóm dầu khí ghi nhận diễn biến tăng điểm tốt, đặc biệt là cổ phiếu OIL, BSR và PLX.

- Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 578 tỷ đồng, tập trung tại các mã VRE, VHM và VCB.

- Thị trường đang có dấu hiệu đảo trụ không thành công sau khi nhóm ngành ngân hàng trở nên phân hóa và không thể hiện được vai trò dẫn dắt.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

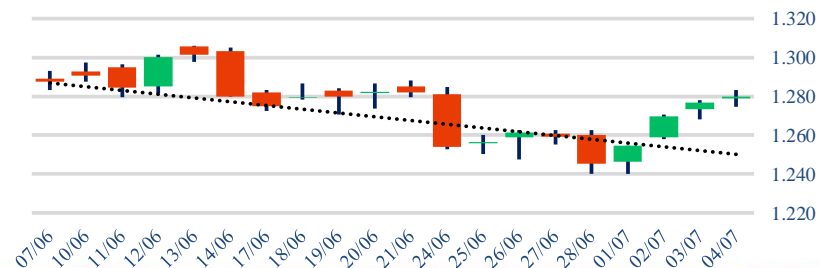
- VN-Index ghi nhận một nền tảng doji phản ánh sự lưỡng lự của thị trường. Bên bán chưa sẵn sàng tham gia tại vùng giá cao, trong khi đó áp lực từ bên bán cũng không quá mạnh. Diễn biến này chưa phá vỡ xu hướng hồi phục của thị trường nhưng phần nào cho thấy xung lực tăng điểm đã suy yếu.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

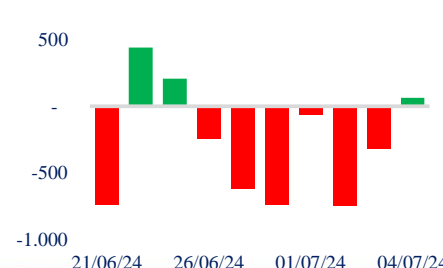
Nhà đầu tư có thể giữ nguyên tỷ trọng 50% và quan sát thêm các tín hiệu từ thị trường

- Kịch bản 1: VN-Index tăng lên vùng 1.290 - 1.295 điểm.
- Kịch bản 2: VN-Index đi ngang vùng 1.265 - 1.275 điểm

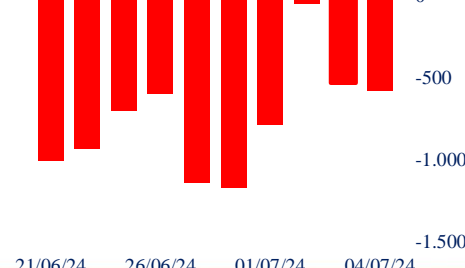
Biểu đồ VN-Index 1 tháng



Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



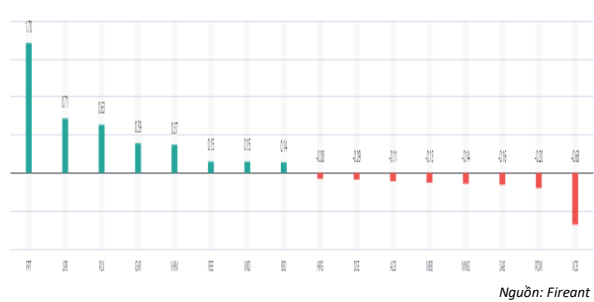
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	3,65%	-1,07%
Hóa chất	0,63%	-0,32%
Tài nguyên Cơ bản	-0,03%	0,44%
Xây dựng và Vật liệu	-0,17%	-1,36%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,25%	0,59%
Ô tô và phụ tùng	1,02%	6,33%
Thực phẩm và đồ uống	0,00%	-0,76%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,30%	1,19%
Y tế	0,64%	0,95%
Bán lẻ	-0,47%	2,97%
Truyền thông	2,31%	1,20%
Du lịch và Giải trí	-0,18%	6,30%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0,10%	1,37%
Ngân hàng	-0,02%	0,79%
Bảo hiểm	0,02%	3,19%
Bất động sản	0,08%	-3,40%
Dịch vụ tài chính	0,24%	-5,49%
Công nghệ Thông tin	3,54%	9,40%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
NLG	43	0,00 / 0,00%	1.871.200
FPT	135,8	4,80 / 3,66%	8.117.900
HDB	24,55	0,05 / 0,20%	15.454.900
VND	16,6	0,40 / 2,47%	17.855.600
PC1	29,55	-0,25 / -0,84%	4.597.900

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VHM	38,45	0,35 / 0,92%	7.464.400
VRE	21,25	-0,05 / -0,23%	11.937.700
VCB	88	-0,50 / -0,56%	3.170.490
HPG	28,7	-0,05 / -0,17%	9.373.180
MWG	65,1	-0,40 / -0,61%	6.367.690

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
MBB		Em của NGUYỄN THỊ NGUYỆT HÀ	03/07/2024	Bán	200.000
ANV	Dương Minh Phong	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ	03/07/2024	Bán	5.000
SCS	Bùi Thị Yến Ngọc	---	03/07/2024	Bán	0
SCS	Bùi Thị Yến Ngọc	---	03/07/2024	Bán	0
SCS	Bùi Thị Yến Ngọc	---	03/07/2024	Bán	0

TIN TỨC

Trong nước

6TH/2024, Bộ GTVT đã đạt mức giải ngân cao
 Hạn chế tăng giá hàng hóa sau đợt tăng lương
 Ngành tiêu dùng nhanh Việt Nam trước xu hướng "xanh"

Doanh nghiệp

City Ford đặt mục tiêu lãi gần gấp đôi trong 2024
 ACC nộp phạt và bổ sung thuế hơn 3 tỷ đồng
 Hơn 42 ngàn tỷ đồng TPDN phát hành trong tháng 6

Thế giới

Cuộc đua Tổng thống Mỹ
 Fed thận trọng với lãi suất
 Phố Wall chuẩn bị cho kịch bản ông Biden rút lui

Hàng hóa

Giá xăng tăng lần thứ tư liên tiếp
 Đồng USD suy yếu
 Vàng thế giới tăng hơn 1% lên cao nhất trong gần 2 tuần

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	FPT	8.117.900	3,66%
2	PLX	6.016.400	4,90%
3	LPB	4.669.200	3,81%
4	GVR	5.654.700	1,16%
5	VHM	7.464.400	0,92%
6	REE	1.473.400	2,03%
7	BID	2.666.271	0,21%
8	VND	17.855.600	2,47%
9	PGV	25.000	1,86%
10	MSN	6.265.680	0,39%

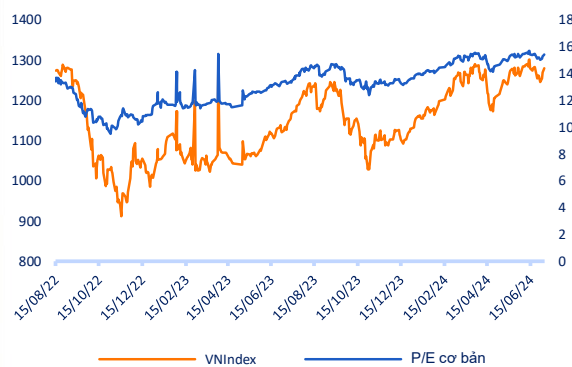
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2339,8	3,20	0,14%
Bạc	29,59	0,34	1,16%
Đồng	4,4	0,05	1,18%
Dầu thô	0,86	0,01	-0,68%
Dầu Brent	87,2	0,81	0,94%
Khí Tự nhiên	2,719	0,03	1,27%
Khí đốt	2,57	0,02	0,88%
Đường	20,23	0,02	0,10%
Heo nạc	89,225	-0,68	-0,75%
Cà phê	223,65	-2,70	-1,19%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25213	-0,03%	USD 23.400 25.450
EUR/VND	26744	0,37%	EUR 24.857 27.474
GBP/VND	31595	0,45%	GBP 29.366 32.457
USD/VND	152,00	0,00%	JPY 143 158
AUD/VND	27524	0,31%	CHF 25.563 28.254

Định giá thị trường



Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	72,5	72,6	03/07/2024	79	69,5	-0,1%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	FRT	179,2	100	23/01/2024	177	95	79,2%	Nắm giữ
2	HPG	28,7	25,3	06/02/2024	32	26,5	13,4%	Nắm giữ
3	VHC	72,5	70	27/02/2024	79	69	3,6%	Nắm giữ
4	FMC	49,8	48,3	27/02/2024	53,7	45	3,1%	Nắm giữ
5	MWG	65,1	46,7	13/03/2024	67	44	39,4%	Nắm giữ
6	PVD	29,9	29,75	26/04/2024	38	26,5	0,5%	Nắm giữ
7	DPR	43,3	40	28/06/2024	48	38	8,3%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	SZC	40	43,5	24/06/2024	51	40,6	-8,0%	Cắt lỗ
2	ACV	127,6	99,8	24/06/2024	116	92,8	27,9%	Chốt lời
3	CTR	151	130,5	24/06/2024	152	121,4	15,7%	Chốt lời
4	TCB	23,95	24,2	24/06/2024	52	46,0	-1,0%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ
3	GMD	82	69	24/06/2024	84	67	18,8%	Chốt lời
4	PVS	40,6	37	19/04/2024	41	28	10%	Chốt lời

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn